

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH D

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 373/2023/QĐST-HNGĐ

B, ngày 16 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 147/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Hoàng Thị H**, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Số nhà 141/29A, tổ 19A, khu phố A, phường H, B, D.

- *Bị đơn*: Ông **Ngô Đức H** sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Số nhà 141/29A, tổ 19A, khu phố A, phường H, B, D.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 131 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014;

Căn cứ vào Điều 9, 10 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2000;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hoàng Thị H và ông Ngô Đức H về việc “Ly hôn”.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị H và ông Ngô Đức H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Ngô Thị Mỹ Hồng, sinh ngày 02/9/1999 và Ngô Hoàng Phi, sinh ngày 13/8/2001. Hiện các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Hoàng Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo

biên lai thu số 0005984 ngày 12/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả bà H số tiền còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. B;
- Ủy ban nhân dân phường;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Cẩm